TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2023/QĐCNTTLH	*Phúc Thọ, ngày 17 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - TP HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên giữa chị Chu Thị Đ và anh Nguyễn Đỗ H.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 22/3/2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Chu Thị Đ.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31/3/2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Nguyên đơn*: Chị **Chu Thị Đ**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ 11, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Đỗ H**, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn 14, xã S, huyện P, Thành phố Hà Nội.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận ly hôn giữa chị Chu Thị Đ và anh Nguyễn Đỗ H.

+ Về con chung: Chị Chu Thị Đ và anh Nguyễn Đỗ H có 01 con chung là cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 11/4/2022. Khi ly hôn, hai bên thống nhất giao cháu Nguyễn Khánh L cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Anh H tự

nguyện cấp dưỡng nuôi con theo mức 1.500.000đ/tháng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng trên tháng*) kể từ tháng 4/2023 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, công sức và nợ: Chị Đ và anh H đều xác định không có.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- Tòa án nhân dân Tp.Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ;
- UBND xã S (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ/ VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Minh Loan